

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính Quý I năm 2025 trên địa bàn phường Trương Quang Trọng

Thực hiện theo quy định về báo cáo định kỳ công tác cải cách hành chính; UBND phường Trương Quang Trọng báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính Quý I/2025 trên địa bàn phường Trương Quang Trọng, như sau:

I. Kết quả đạt được

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành

- UBND phường đã ban hành kịp thời, đầy đủ các kế hoạch, văn bản về thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC năm 2025, trong đó tập trung đến công việc đẩy mạnh cải cách TTHC¹.

- Thường xuyên thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp và công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử trên Cổng thông tin điện tử tỉnh theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ; Niêm yết và đăng tải công khai, minh bạch TTHC dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện; Nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Một cửa của phường, bảo đảm công khai, minh bạch, đơn giản hóa các thủ tục, nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân; Triển khai thực hiện số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC được tiếp nhận, xử lý thông qua cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 và Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ; Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến trên địa bàn phường đảm bảo lộ trình đề tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình đạt tối thiểu 50% trên tổng số hồ sơ vào năm 2025; Niêm yết, đăng tải đầy đủ, rõ ràng bảng thông báo hướng dẫn tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính tại trụ sở cơ quan, tại Bộ phận một cửa và trên Trang thông tin điện tử của phường; Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và các hình thức khác, tạo điều kiện tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; tránh để trường hợp phản ánh, kiến nghị kéo dài, vượt cấp.

(¹) - Kế hoạch cải cách hành chính phường Trương Quang Trọng năm 2025 (Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 03/01/2025); Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025 (Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 25/12/2024); Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách năm 2025 (Kế hoạch số 50-KH/ĐU ngày 10/01/2025 của Đảng ủy phường Trương Quang Trọng); Kế hoạch phát triển hạ tầng số đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 (Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 27/02/2025);

- Đã chỉ đạo thực hiện hoàn thành 10/33 nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 03/01/2025 của UBND phường về CCHC năm 2025
- Công tác tuyên truyền cải cách hành chính: Thường xuyên tuyên truyền và đăng tải các thông tin về CCHC trên trang thông tin điện tử, trang zalo của phường.

2. Công tác thể chế:

UBND phường đã ban hành các văn bản như: Kế hoạch kiểm tra, xử lý và rà soát hệ thống hóa VBQPPL năm 2025 (*Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 20/02/2025*; Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật, trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025 (*Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 11/02/2025*);

Thường xuyên nâng cao chất lượng công tác soạn thảo, thẩm định văn bản QPPL thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND và UBND phường đảm bảo đúng trình tự, thủ tục.

Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” giai đoạn 2023-2030 (*Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 16/02/2023*).

3. Cải cách thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông:

Thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/10/2021 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh, UBND phường đã triển khai các hoạt động về cải cách TTHC, kết quả như sau:

a) Công bố, công khai minh bạch TTHC:

Sau khi UBND tỉnh ban hành các văn bản liên quan đến TTHC, UBND phường đều thực hiện cập nhật, công khai, minh bạch, rõ ràng tất cả các loại thủ tục hành chính tại trụ sở UBND phường tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa để tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tiếp cận, tìm hiểu và thực hiện đúng quy định, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp và thực hiện quyền giám sát đối với cán bộ, công chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính. Các văn bản liên quan đến thủ tục hành chính được UBND phường niêm yết đầy đủ tại bộ phận Một cửa và cập nhật đăng đầy đủ trên trang thông tin điện tử của phường <https://phuongtruongquangtrong.thanhpho.quangngai.gov.vn/tuyen-truyen-cai-cach-hanh-chinh>).

Ngoài ra, trong quá trình thực hiện, đối với một số giấy tờ, thủ tục hành chính của công dân không nằm trong danh mục công bố của UBND tỉnh; UBND phường vẫn linh động tiếp nhận, kiểm tra, xem xét và giải quyết nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân đối với các loại hồ sơ phù hợp với quy định pháp luật.

b) Về công tác tuyên truyền:

UBND phường thường xuyên, định kỳ thực hiện tuyên truyền CCHC thực hiện bằng nhiều hình thức như: tuyên truyền trực tiếp thông qua giải quyết thủ tục hành chính, tuyên truyền trên hệ thống Đài truyền thanh, tại các cuộc họp, hội nghị tuyên truyền về cải cách hành chính tại Hội trường UBND phường, đăng tải các tin, bài trên

Cổng thông tin điện tử,...nhằm giúp Nhân dân nắm bắt các quy trình để tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện, giải quyết công việc của công dân, đồng thời giúp CBCC cơ quan nắm bắt các nội dung công tác CCHC để tham mưu thực hiện có hiệu quả CCHC tại địa phương.

c) Về rà soát, đánh giá và thực hiện các quy định về đơn giản hóa TTHC:

Tiếp tục phân công công chức Văn phòng - Thống kê làm đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính, chủ trì, phối hợp với các công chức chuyên môn khác thường xuyên rà soát các thủ tục, các danh mục thủ tục hành chính và kiến nghị đơn giản hóa thủ tục hành chính.

Thường xuyên cập nhật các quyết định của UBND tỉnh về công bố danh mục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ để niêm yết công khai tại bộ phận Một cửa, công khai trên hệ thống Đài truyền thanh và Trang thông tin điện tử phường.

Việc niêm yết, công khai thủ tục hành chính và cập nhật bổ sung các thủ tục hành chính được thực hiện theo quy định. Hiện nay, đối với phường Trương Quang Trọng đã thực hiện công khai, minh bạch thủ tục hành chính và thực hiện quy trình giải quyết ở các lĩnh vực trong Quý I theo quy định gồm:

- Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, Danh mục thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

- Quyết định số 182/QĐ-UBND ngày 05/02/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, Danh mục thủ tục hành chính thay thế và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết, quản lý của Sở Giao thông vận tải, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

- Quyết định số 207/QĐ-UBND ngày 12/02/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Thực hiện Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, bên cạnh việc niêm yết công khai bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã, UBND phường cũng niêm yết công khai Thông tin của UBND thành phố về việc công khai đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp và công dân. Trong thời gian qua, UBND phường chưa nhận được phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp về quy định hành chính cũng như phản ánh về hành vi của cán bộ, công chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính tại địa phương.

d) Về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại “Một cửa” UBND phường:

UBND phường tiếp tục thực hiện tốt quy tắc ứng xử, quy chế văn hóa, quy chế tổ chức, hoạt động và phối hợp của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo hướng hiện đại theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 61/2018/NĐ-CP; UBND phường thực hiện việc niêm yết, công khai các quy định, quy trình giải quyết thủ tục hành chính của các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã. Đồng thời, tiếp tục thực hiện tốt các giải pháp tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng thực hiện nhiệm vụ công tác

UBND phường đã triển khai 100% TTHC liên thông đến người dân, tổ chức khi thực hiện TTHC

Việc giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân được chú trọng thực hiện, đảm bảo đúng quy trình, trình tự, thủ tục và thời gian quy định, đáp ứng được yêu cầu cải cách hành chính. Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả "Một cửa" của UBND phường hoạt động rất hiệu quả, hầu hết yêu cầu của tổ chức, công dân đều được tiếp nhận đúng quy trình, giải quyết theo quy định.

- Bộ phận Một cửa của phường được bố trí ở vị trí thuận tiện, dễ tìm phù hợp với quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018, diện tích bố trí sảnh chờ khoản **70 m²** để bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ làm việc thuận lợi, có đầy đủ hệ thống máy vi tính, máy lấy số thứ tự, đảm bảo phục vụ cho tổ chức và công dân liên hệ giải quyết thủ tục hành chính.

- Trong Quý I năm 2025 (Từ ngày 15/12/2024 đến ngày 05/3/2025) đã tiếp nhận giải quyết và trả hồ sơ cho các tổ chức và công dân là **847** hồ sơ, đã giải quyết và trả cho công dân là **843/847** hồ sơ đạt 99,52% còn lại 03 hồ sơ chuyển kỳ sau và 01 hồ sơ rút. Trong đó: Trước hạn là **843/843** hồ sơ đạt 100%.

* Tiếp nhận hồ sơ qua ứng dụng dịch vụ công trực tuyến là: **831/832** hồ sơ đạt **99,87%**, Trong đó: *(Hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến một phần là: 576/577 hồ sơ đạt 99,82% và Hồ sơ quan dịch vụ công trực tuyến toàn trình là: 255/255 hồ sơ đạt 100%)*

- Có **829/829** hồ sơ có số hoá thành phần hồ sơ đầu vào đạt 100%.

- Có **842/843** hồ sơ có số hoá kết quả thành phần hồ sơ đầu ra đạt 99,88%.

* Tổng số phí, lệ phí thu được trong Quý I năm 2025 là: **16.091.000** đồng

Trong đó: *(Thu phí bằng hình thức chuyển khoản không dùng tiền mặt là: 1.272.500 đồng và Thu phí bằng hình thức thanh toán trực tuyến qua DVC quốc gia: 14.818.500 đồng)*

- Qua giải quyết TTHC trong Quý I/2025 được lấy ý kiến đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức và công dân 500 phiếu, qua đánh giá rất hài lòng đạt 100%.

4. Cải cách tổ chức bộ máy, chế độ công vụ:

UBND phường đã triển khai thực hiện nghiêm túc Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025. Đến nay, công tác sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức của địa phương ổn định và tiếp tục hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

a) Về cán bộ, công chức:

Số lượng cán bộ, công chức cấp xã được bố trí theo đúng quy định; hiện nay, CBCC phường đều có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm và được cử bồi dưỡng lý luận chính trị, bồi dưỡng quản lý nhà nước,....

* *Về cán bộ:* có 10 người, gồm các chức danh: 01 Bí thư Đảng ủy kiêm CT UBND phường, 01 Phó Bí thư thường trực Đảng ủy kiêm CT HĐND phường, 02 Phó Chủ tịch UBND phường, 01 PCT HĐND phường và 05 người thuộc tổ chức chính trị - xã hội.

- Về trình độ chuyên môn: Thạc sỹ: 01/10 đạt 10%, Đại học 6/10 đạt 60%; Cao đẳng: 01/10 chiếm 10%; Trung cấp: 02/10 chiếm 20%.

- Trình độ chính trị: Cao cấp: 01/10 đạt 10%; Trung cấp: 09/10 đạt 90%

* *Về công chức UBND phường:* Có 12 người, gồm các chức danh: 02 công chức Văn phòng - Thống kê; 02 công chức Tư pháp - Hộ tịch; 02 công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường; 02 công chức Tài chính - Kế toán; 03 công chức Văn hóa - Xã hội; 01 chỉ huy trưởng BCH Quân sự.

- Về chuyên môn nghiệp vụ: Thạc sỹ: 01/12 đạt 8,3%, Đại học: 11/12 người, tỷ lệ: 91,17%.

Về chính trị: Trung cấp: 11/12 người, tỷ lệ: 91,17%, Sơ cấp: 01/12 người, tỷ lệ: 8,3%. Trình độ chuyên môn đảm bảo theo đúng quy định.

b) Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức:

Thực hiện việc quản lý, sử dụng cán bộ, công chức theo đúng quy định. Thực hiện và giải quyết các chế độ, chính sách khác cho cán bộ, công chức đúng theo quy định. Thường xuyên cập nhật các thông tin của CBCC khi có sự thay đổi về chức vụ, trình độ chuyên môn, hệ số lương,... vào phần mềm quản lý CBCC phục vụ công tác quản lý, khai thác.

c) Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức:

Trên cơ sở các lớp đào tạo, bồi dưỡng CBCC năm 2025 của UBND thành phố, Đảng ủy phường đã ban hành Kế hoạch số 50-KH/ĐU ngày 10/01/2025 và UBND phường đã đăng ký cho cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn theo quy định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho CBCC được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng nhu cầu vị trí việc làm hiện nay.

d) Công tác quản lý cán bộ, công chức:

UBND phường thực hiện việc quản lý, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức theo quy định của Luật cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức, viên chức ngày 25/11/2019; Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp

xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

5. Cải cách tài chính công:

Trên cơ sở Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn của các cấp, UBND phường đã chủ động khai thác các nguồn thu trên địa bàn, sắp xếp bố trí nhiệm vụ chi theo mục tiêu của địa phương; thường xuyên quán triệt cho cán bộ, công chức, nhân viên thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi tiêu theo hướng dẫn, chỉ đạo của các cấp nhằm kiềm chế lạm phát; thực hiện tốt chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 28/6/2017 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2017-2025. *(Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 13/01/2025 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công năm 2025. Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 14/01/2025 về việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan)*

6. Hiện đại hóa hành chính

Công tác ứng dụng CNTT được triển khai sâu rộng trong tất cả các ban, ngành của phường đạt hiệu quả nhất định; 100% cán bộ, công chức được trang bị máy tính làm việc theo quy định; 100% cán bộ, công chức được cấp hòm thư điện tử và sử dụng thường xuyên trong công việc; 100% máy tính được kết nối mạng nội bộ để trao đổi công việc.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số:

UBND phường đã xây dựng và ban hành Kế hoạch phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số và kinh tế số, xã hội số của UBND phường Trương Quang Trọng *(Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 27/02/2025 phát triển hạ tầng số phường Trương Quang Trọng năm 2025 và định hướng đến năm 2030.)*.

UBND phường đã thực hiện phần mềm Office để gửi, nhận văn bản điện tử trên trục liên thông văn bản điện tử của thành phố, tỉnh, trục liên thông văn bản điện tử quốc gia. Đã kịp thời, đảm bảo việc gửi, nhận văn bản điện tử có ký số topken được thông suốt và ổn định; triển khai thực hiện trao đổi văn bản qua phần mềm mail công vụ nhằm đảm bảo bí mật nhà nước; thực hiện báo cáo công tác rà soát thủ tục hành chính qua phần mềm báo cáo Chính phủ theo thời gian quy định. Tổng số văn bản đi 222 văn bản các loại **(không)** có ban hành văn bản quy phạm pháp luật nào, văn bản đi thực hiện hoàn toàn thực hiện ký số điện tử.

Thực hiện phần mềm “Một cửa”, “Một cửa liên thông” để tiếp nhận và xử lý hồ sơ cho công dân theo quy định, phần mềm Báo cáo Chính phủ, hệ thống hộ tịch, chứng thực điện tử, Cổng dịch vụ công quốc gia,...100% sử dụng các ứng dụng có dữ liệu dùng chung được kết nối, sử dụng qua LGSP.

Triển khai thực hiện đăng bài, đăng tải các đường link công bố Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Quảng Ngãi phiên bản 2.0; Trang thông tin điện tử của thành phố trên Trang thông tin điện tử của phường để tăng tải các hoạt động nổi bật của tỉnh, thành phố, địa phương để nhân dân trên địa bàn phường biết và tham gia giám sát

theo quy định.

Tiếp tục thực hiện áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia ISO TCVN: 9001:2015.

III. Nhận xét, đánh giá:

1. Ưu điểm:

- Đại đa số CBCC có độ tuổi còn trẻ, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, được bồi dưỡng LLCT nên chất lượng và hiệu quả công việc cao.

- Nhận thức, ý thức về kỷ luật, kỷ cương hành chính đã có nhiều chuyển biến tích cực, Đảng ủy, Chính quyền, Mặt trận và các Hội, Đoàn thể trong hệ thống chính trị của phường đã xem việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính là một trong những nội dung quan trọng, là biện pháp hữu hiệu để tổ chức thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ đề ra. Hoạt động công vụ của từng cán bộ, công chức người lao động ngày càng đi vào nề nếp, góp phần nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý nhà nước. Đặc biệt, khi Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 16/11/2012 của BTV Tỉnh ủy về phát huy dân chủ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao tinh thần trách nhiệm phục vụ nhân dân của cán bộ, đảng viên; Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 13/6/2014 của BTV Tỉnh ủy về chủ trương không dùng bia, rượu trong buổi trưa của các ngày làm việc; Quyết định số 48/2021/UBND ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi được ban hành thì việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính nên của đội ngũ cán bộ, công chức phường được nâng cao rõ rệt.

- Bộ phận Một cửa của phường được trang bị cơ bản đầy đủ trang thiết bị để phục vụ việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ của công dân.

2. Những tồn tại, hạn chế:

Đã tổ chức triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến và chứng thực bản sao điện tử và thanh toán phí, lệ phí bằng hình thức trực tuyến. Tuy nhiên, số lượng hồ sơ thanh toán trực tuyến của cá nhân chưa cao.

Quá trình tiếp nhận hồ sơ, giải quyết luân chuyển qua phần mềm thường xuyên bị lỗi, do một số ứng dụng đang trong quá trình nâng cấp phiên bản. Đường truyền hay bị nghẽn; trình độ tiếp cận công nghệ thông tin của người dân còn hạn chế; thao tác nộp hồ sơ trực tuyến xử lý các bước quy trình còn rườm rà,

3. Đề xuất, kiến nghị:

Đề nghị UBND thành phố xem xét tiếp tục mua sắm trang thiết bị còn thiếu như: Ghế ngồi; máy đánh giá hài lòng; v.v tại bộ phận “Một cửa” cấp xã đáp ứng nhu cầu theo mô hình một cửa hiện đại.

II. Nhiệm vụ cải cách hành chính trong thời gian đến

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nhất là CCTTHC theo đúng quy định; xây dựng và triển khai thực hiện Đề án cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính phường Trương Quang Trọng, giai đoạn 2021 - 2026.

2. Tiếp tục xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn

nghiệp vụ nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ công vụ của địa phương.

3. Trên cơ sở Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn của các cấp, UBND phường tiếp tục chủ động khai thác các nguồn thu trên địa bàn, sắp xếp bố trí nhiệm vụ chi theo mục tiêu của địa phương đảm bảo phù hợp, phục vụ tốt các nhiệm vụ chính trị, phát triển KT-XH của địa phương; làm tốt công tác cải cách tài chính công theo đúng quy định.

4. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, giai đoạn 2021 - 2026.

5. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025, thực hiện tốt công tác cải cách tổ chức bộ máy nhà nước nhằm nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành của chính quyền cơ sở.

6. UBND phường thực hiện đưa tin trên cổng thông tin điện tử của địa phương nhằm nâng cao việc tiếp nhận, xử lý các thông tin nội bộ tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của công dân góp phần hiện đại hóa nền hành chính của thành phố và tỉnh Quảng Ngãi nói chung.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính Quý I/2025 của UBND phường Trương Quang Trọng./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố Quảng Ngãi;
- Văn phòng HĐND&UBND thành phố;
- Phòng Nội vụ thành phố;
- TT Đảng ủy, TT HĐND phường;
- CT và các PCT UBND phường;
- Lưu VT, Vương (15).

CHỦ TỊCH

Trương Thanh Thảo

Phụ lục

THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN
CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH QUÝ I NĂM 2025
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 40 /BC-UBND ngày 06/3/2025
của Chủ tịch UBND phường Trương Quang Trọng)

Stt	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
	(Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Công tác chỉ đạo điều hành CCHC			
1.1.	Kế hoạch CCHC		1	Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 03/01/2024
	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ	33	
	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ	10	
	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành/ tham mưu ban hành	Văn bản	10	
1.2.	Thực hiện nhiệm vụ UBND thành phố, Chủ tịch UBND TP giao			
	Tổng số nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ	0	
	Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn	Nhiệm vụ	0	
	Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn	Nhiệm vụ	0	
1.3.	Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức			
	Số lượng phiếu khảo sát	Số lượng	500	
	Hình thức khảo sát	Trực tuyến =0		

		Phát phiếu =1	500	
		Kết hợp=2		
	Tổ chức đối thoại về TTHC của UBND cấp xã	Không=0	0	
		Có =1		
2	Cải cách thể chế			Bộ phận Tư pháp tổng hợp
2.1.	Số VBQPPL đã ban hành/tham mưu ban hành	Văn bản	0	
2.2.	Số VBQPPL đã kiểm tra theo thẩm quyền	Văn bản	0	
2.3.	Số VBQPPL đã rà soát	Văn bản	0	
2.4.	Số VBQPPL đã kiến nghị xử lý sau kiểm tra, rà soát	Văn bản	0	
2.5.	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	0	
3.	Cải cách thủ tục hành chính			Bộ phận Văn phòng tổng hợp
3 1.	Thống kê TTHC	Thủ tục	159	
3.2.	Vận hành cổng dịch vụ công			
	Số TTHC đã cập nhật, công khai trên cổng DVC quốc gia	Thủ tục	0	
	Số TTHC mức độ 3 và 4 đã tích hợp lên Cổng DVC quốc gia	Thủ tục	0	
3.3.	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
	Số TTHC liên thông cùng cấp	Thủ tục	797	
	Số TTHC liên thông giữa các cấp chính quyền	Thủ tục	46	
	Tỷ lệ TTHC đã được phê duyệt quy trình nội bộ	%	100	

	Tỷ lệ quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được điện tử hóa	%	100	
3.4.	Kết quả giải quyết TTHC			
	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do cơ quan chuyên môn tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%	100	843/843
	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%	100	843/843
4	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước			Bộ phận Văn phòng tổng hợp
4.1.	Tổng số biên chế được giao trong năm	Người	25	
4.2.	Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	22	
4.3.	Số hợp đồng lao động làm việc tại cơ quan hành chính nhà nước	Người	0	
4.4.	Số biên chế đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	0	
5.	Cải cách chế độ công vụ			Bộ phận Văn phòng tổng hợp
5.1.	Số liệu về bổ nhiệm công chức lãnh đạo (lãnh đạo cấp phòng)	Người	0	
5.2.	Số liệu về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức (cả về Đảng và chính quyền).	Người	0	
6.	Cải cách tài chính công			Bộ phận Tài chính tổng hợp
6.1.	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên và chi đầu tư (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	0	
6.2.	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	0	

6.3.	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ một phần chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	0	
6.4.	Số đơn vị SNCL do nhà nước đảm bảo 100% chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	0	
6.5.	Số lượng đơn vị SNCL đã chuyển đổi thành công ty cổ phần (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	0	
7	Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số			Bộ phận Văn phòng tổng hợp
7.1.	Cập nhật Kiến trúc chính quyền điện tử phiên bản 2.0	Chưa = 0		
		Hoàn thành =1	x	
7.2.	Xây dựng và vận hành Hệ thống hợp trực tuyến	Chưa có = 0		
	Liên thông 2 cấp: Từ UBND tỉnh đến thành phố.	2 cấp = 1		
	Liên thông 3 cấp: Từ UBND tỉnh đến thành phố và 100% UBND cấp xã.	3 cấp = 2	x	
7.3.	Hệ thống thông tin báo cáo và kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	Chưa = 0		
		Đang làm =1		
		Hoàn thành=2	x	
7.4.	Tỷ lệ cơ quan chuyên môn, UBND cấp xã được cấp chứng thư số.	Chứng thư số	4 Tổ chức và 9 cá nhân	
7.5.	Triển khai xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung (LGSP).	Chưa = 0		
		Đang làm =1		

		Hoàn thành=2	2	
7.6.	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử			
	Tỷ lệ cơ quan chuyên môn đã kết nối, liên thông với UBND tỉnh	%	100	
	Tỷ lệ UBND xã đã kết nối, liên thông với UBND thành phố	%	100	
7.7.	Tổng số VĂN BẢN ĐI giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố	Văn bản	222	
	Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử (Sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử).	%	100	222/222
	Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử và song song với văn bản giấy	%		
7.8.	Vận hành Hệ thống thông tin một cửa điện tử tập trung của tỉnh			
	Tỷ lệ cơ quan chuyên môn đã kết nối liên thông với Hệ thống	%	100	
	Tỷ lệ đơn vị cấp xã đã kết nối liên thông với Hệ thống	%	100	
7.9.	Dịch vụ công trực tuyến			
	Tổng số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3	TTHC	14	
	Tổng số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 4	TTHC	11	
	Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến mức độ 3	%	99,82	576/577
	Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến mức độ 4	%	100	255/255